

Số: /BC-MNĐP

Đa Phúc, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết kết quả cải tiến Xây dựng trường đạt kiểm định cấp độ 3- chuẩn Quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2019- 2024

Kính gửi: Phòng GD&ĐT quận Dương Kinh;

Căn cứ Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 20/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non; Công văn số 5942/BGDĐT- QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non;

Căn cứ công văn số 113/2024 ngày 05/02/2024 V/v đăng ký đánh giá ngoài công nhận trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia năm 2024;

Căn cứ vào quyết định số 2760/QĐ- UBND thành phố Hải Phòng về việc cấp bằng công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia ngày 11/11/2019 cho trường mầm non Đa Phúc; Quyết định số 1345/QĐ- SGDĐT- KTKĐ về việc công nhận trường học đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 cho trường mầm non Đa Phúc;

Trường mầm non Đa Phúc báo cáo kết quả cải tiến “Trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2019- 2024” cụ thể như sau:

A. THÔNG TIN CHUNG.

1. Tên trường: Trường Mầm non Đa Phúc

2. Địa chỉ: Phường Đa Phúc – Quận Dương Kinh - Thành phố Hải Phòng.

Số điện thoại: 0931595359

3. Xét tiêu chuẩn: Mức độ 2

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Trường Mầm non Đa Phúc thuộc địa bàn Phường Đa Phúc- Quận Dương Kinh- Thành phố Hải Phòng.

Trải qua nhiều năm phấn đấu, xây dựng và phát triển: Trường có 14 nhóm lớp với 445 học sinh. Trong quá trình phấn đấu, nhà trường đã đạt được một số thành tích sau:

Từ năm 2019 đến nay, nhiều năm trường đạt danh hiệu “*Tập thể LĐXS do UBND thành phố trao tặng*”, *Cờ thi đua chính phủ*, trường luôn trong top đầu của bậc học.

Chi bộ Đảng nhiều năm đạt “*Chi bộ trong sạch, vững mạnh*”

Công đoàn nhà trường đạt “*Công đoàn vững mạnh*”

Các tổ chuyên môn (nuôi, dạy) nhiều năm đạt “*Tổ lao động tiên tiến*”.

Các phong trào thi đua của ngành, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao do phường, Quận tổ chức nhà trường đều tham gia tích cực và đạt kết quả cao.

Trong mỗi năm học trường đều đạt số lượng: Chiến sỹ thi đua: 6- 8 đ/c.
Lao động tiên tiến: 35- 42 đ/c

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIÊU CHUẨN CỦA TRƯỜNG MẦM NON ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

Tiêu chuẩn 1: Công tác tổ chức và quản lý

1. Công tác quản lý

a. Việc xây dựng kế hoạch, biện pháp tổ chức và quản lý các hoạt động, phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên

Hàng năm, nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động cho năm học, học kỳ, từng tháng, từng tuần có biện pháp để tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ năm học. Thông qua Hội nghị Cán bộ viên chức, các buổi sinh hoạt chuyên môn, họp Hội đồng giáo dục 01 lần/tháng để thống nhất các nội dung kế hoạch, biện pháp tổ chức thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ năm học với 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên. Duy trì nề nếp họp Hội đồng hàng tháng, họp giao ban tuần, có rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch, đưa ra những biện pháp phù hợp để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học.

Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, các Tổ trưởng có nghiệp vụ chuyên môn vững vàng, có trách nhiệm trong công việc. Quản lý, phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên hợp lý, theo đúng quy định của Điều lệ trường mầm non và Luật viên chức. Phân công cụ thể, rõ trách nhiệm với từng đồng chí trong Ban giám hiệu:

Đồng chí Hiệu trưởng Trần Thị Thu Thủy:

Phụ trách chung, công tác tổ chức, quản lý nhân sự, công tác tài chính. Chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng, Trưởng ban chỉ đạo các cuộc vận động, quản lý theo dõi việc sử dụng cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi của nhà trường.

Đồng chí Phó Hiệu trưởng 1 Đỗ Thị Thu Hương:

Phụ trách Công tác chăm sóc nuôi dưỡng, chuyên đề thuộc mảng mình phụ trách, công tác an ninh an toàn trường học thường xuyên kiểm tra định kỳ đột xuất về an toàn trường học có ý kiến đề xuất kịp thời với thủ trưởng đơn vị về nguy cơ tiềm ẩn mất an toàn trong nhà trường đồng thời chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về an toàn trong nhà trường, hoạt động, y tế học đường, xây dựng kế hoạch khám chữa bệnh cho CBGVNV và sơ cứu thông thường, vệ sinh môi trường trong trường học, công tác giáo dục chính trị tư tưởng và các phong trào, thư viện nhà trường, công tác học sinh sinh viên. Công tác pháp chế, dân chủ, công khai. Đảm bảo an toàn trong vệ sinh ăn uống cho trẻ trong trường học, duyệt thực đơn, duyệt báo giá thực phẩm, kiểm tra việc giao nhận thực phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong ăn uống.. Quản lý trang website, công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thư viện. Giúp hiệu trưởng Phụ trách công tác cơ sở vật chất, theo dõi tài sản các tổ nhóm, thẩm duyệt các sửa chữa nhỏ trong nhà trường. Đồng thời xây dựng kế hoạch mua sắm CSVC bán trú cấp phát cho các tổ nhóm theo năm học. Phụ trách công tác phổ cập giáo dục. Thống kê định kỳ, cơ sở dữ liệu ngành, tổng hợp các báo cáo UB phường. Dạy thường niên, dạy thay, dạy treo các lớp đảm bảo 8 tiết/tháng.

Đồng chí Phó Hiệu trưởng 2: Phạm Thị Chuyên- PHT

Tham mưu giúp việc cho hiệu trưởng. Chịu trách nhiệm cá nhân về các lĩnh vực được phụ trách đồng thời chịu trách nhiệm cùng Hiệu trưởng trong công tác quản lý nhà trường trước UBND quận- Phòng GD&ĐT Quận và ĐU-UBND phường Đa Phúc. Thực hiện triển khai công tác: Chuyên môn giáo dục, Kiểm tra nội bộ trường, quản lý sử dụng có hiệu quả phòng năng khiếu, phòng nghệ thuật, quản lý, quản lý xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp về đồ dùng học tập học phẩm chuyên môn và cấp phát cho các tổ nhóm, công tác viết sáng kiến kinh nghiệm, bồi dưỡng thường xuyên, chuyên đề. Công tác lễ hội.. Tham gia đánh giá viên chức, người lao động, đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Công tác trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục. Phụ trách công tác kết nạp đảng viên, triển khai và hoàn tất việc theo dõi giám sát đảng viên theo kế hoạch. Thực hiện tổng hợp báo cáo tháng cho Phòng GD theo quy định. Hoàn toàn chịu trách nhiệm về HĐ chuyên môn GD trong nhà trường.

Đồng chí Phạm Thị Huyền Hạnh- TTCMMG:

Xây dựng kế hoạch chung của tổ mẫu giáo theo tuần, tháng, năm học nhằm thực hiện tốt chương trình chăm sóc giáo dục trẻ theo quy định; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nhiệm vụ được phân công. Đánh giá hiệu quả việc sử dụng quản lý đồ dùng trang thiết bị dạy học của giáo viên khi thực hiện giảng

dạy. Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Bình xét thi đua theo tháng.

Đ/c Trịnh Thị Thuý- Tổ trưởng chuyên môn tổ nhà trẻ

Xây dựng kế hoạch chung của tổ nhà trẻ theo tuần, tháng, năm học nhằm thực hiện tốt chương trình chăm sóc giáo dục trẻ theo quy định; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nhiệm vụ được phân công. Đánh giá hiệu quả việc sử dụng quản lý đồ dùng trang thiết bị dạy học của giáo viên khi thực hiện giảng dạy. Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Bình xét thi đua theo tháng.

Đồng chí Hoàng Thị Hằng- Phụ trách công tác nuôi dưỡng

Xây dựng kế hoạch chung cho tổ nuôi theo tuần, tháng, năm học nhằm thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch nuôi dưỡng, xây dựng thực đơn, tính khẩu phần ăn và các hoạt động khác.

Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng theo kế hoạch của nhà trường.

Thực hiện việc nấu ăn cho trẻ, cho CBGVN tại nhà trường

Phối hợp với đồng chí PHT phụ trách nuôi dưỡng hoàn thành các hồ sơ nuôi dưỡng theo qui định.

Phân công đủ 2- 3 giáo viên/lớp theo đúng quy định tại Thông tư số 06/2015/TTLT-BGD&ĐT-BNV ngày 16/3/2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non Công lập.

Lựa chọn giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn và nắm vững phương pháp giáo dục phụ trách các lớp 5 tuổi, để đảm bảo thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi.

b. Tổ chức và quản lý các hoạt động hành chính, tài chính, Quy chế chuyên môn, Quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ, đổi mới công tác quản lý, quan hệ công tác và lễ lối làm việc

Thực hiện công tác quản lý tài chính, thu chi đúng nguyên tắc tài chính và các văn bản hướng dẫn của UBND Thành phố; Sở Giáo dục Đào tạo hải Phòng và Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh. Hàng năm bổ sung Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với đặc thù của nhà trường, đảm bảo sự minh bạch, dân chủ, công khai. Áp dụng cải cách hành chính, đảm bảo thông tin chính xác. Nghiêm túc thực hiện các quy trình thoả thuận với phụ huynh; Thực hiện công khai theo TT 09/BGD&ĐT.

c. Quản lý và sử dụng CSVC, lưu hồ sơ, sổ sách

Có kế hoạch bảo quản sửa chữa và nâng cấp cơ sở vật chất trường hàng năm, quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, có kế hoạch cải tạo môi trường, trồng hoa, cây cảnh tạo mảng xanh cây bóng mát sân trường luôn sạch đẹp và an toàn, môi trường cảnh quang xanh, sạch, đẹp, được đầu tư thường xuyên theo hướng thân thiện cho trẻ Mầm non. Phân công đồng chí Hiệu phó phụ trách cơ sở vật chất, có sổ theo dõi cấp phát tài sản cụ thể cho các nhóm lớp và các bộ phận. Hàng năm nhà trường có thành lập ban kiểm kê tài sản trong toàn trường, rà soát cơ sở vật chất không đảm bảo an toàn hoặc đã xuống cấp, có kế hoạch sửa chữa, bổ sung kịp thời. Nêu cao ý thức bảo quản có hiệu quả tài sản công. Có kiểm kê và bổ sung từng học kỳ và đầu năm học.

Lưu trữ đầy đủ, khoa học các loại hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường, sổ sách của các nhóm lớp, sổ sách Ban giám hiệu. Cập nhật thông tin hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, có số liệu theo dõi xử lý để báo cáo cáo cấp trên kịp thời. Các công văn đi, đến đều được theo dõi được cập nhật vào sổ đầy đủ.

d. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách đối với cán bộ giáo viên, nhân viên theo quy định (chế độ nâng lương, thâm niên, ưu đãi nghề, được khám sức khỏe 01 lần/năm với đầy đủ các chuyên khoa). Ngoài mức lương của cán bộ, giáo viên, nhân viên được nhà nước trả theo quy định, nhà trường có biện pháp nâng cao đời sống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên như: tiết kiệm chi từ nguồn ngân sách nhà nước cấp; từ nguồn kinh phí tổ chức bán trú; ngoài lương, hàng tháng thu nhập của cán bộ, giáo viên, nhân viên

Phối hợp với Công đoàn nhà trường thường xuyên quan tâm đến đội ngũ giáo viên, nhân viên nói chung và đội ngũ giáo viên, nhân viên hợp đồng nói riêng. Có nhiều biện pháp chăm lo để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần nhằm động viên, khích lệ tinh thần làm việc, gắn kết các thành viên trong nhà trường thành một khối thống nhất, đoàn kết, phát huy sức mạnh tập thể: Tổ chức thăm hỏi kịp thời các cán bộ giáo viên, nhân viên trong các dịp lễ, tết, hiếu, hỷ; xét và đề xuất với Công đoàn cấp trên trợ cấp đối với các trường hợp gia đình cán bộ, giáo viên, nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị ốm nặng... tổ chức tặng quà và họp mặt các con em của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhân ngày 1/6, tết Trung thu...

e. Tổ chức và duy trì các phong trào thi đua

Nhà trường thường xuyên tổ chức, phát động và thực hiện các phong trào thi đua của Ngành và quy định của Nhà nước.

Hàng năm tổ chức thi Quy chế chăm sóc- giáo dục trẻ; Thi giáo viên dạy giỏi, nhân viên nuôi dưỡng giỏi từ cấp Trường đến cấp quận:

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường: 34 đ/c.

Giáo viên, nhân viên giỏi cấp quận: 10 đ/c (01 đ/c đạt giải nhì, 01 đ/c đạt giải ba cấp quận SKKN). Có nhiều đ/c đạt CSTĐ cấp cơ sở.

Tổ chức hội thi thiết kế bài giảng điện tử, bài giảng E-learning cấp Trường và gửi sản phẩm dự thi cấp quận về ATGT, được chọn một số bài hay để mang đi trưng bày ngày hội công nghệ thông tin cấp Thành phố.

Tích cực tham gia các phong trào thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ do ngành giáo dục, Công đoàn và địa phương tổ chức.

g. Biện pháp nâng cao đời sống cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Ngay từ đầu năm học BGH nhà trường đã phối kết hợp với Công đoàn xây dựng các nội quy, quy chế thi đua, khen thưởng, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế làm việc, quy chế dân chủ.... trong nhà trường. Quy chế, nội quy được thông qua hội đồng sư phạm nhà trường công khai, dân chủ. CBGVNV có ý kiến bổ sung, sửa đổi cho bản quy chế, nội quy. Bản nội quy, quy chế được đưa vào sử dụng là bản đã được thông qua và thống nhất trong hội nghị cán bộ viên chức.

Nhà trường luôn chú trọng xây dựng mối quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường thành một khối thống nhất, đoàn kết, phát huy sức mạnh tập thể: Tổ chức thăm hỏi kịp thời tới cá nhân và gia đình các cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các dịp lễ, tết, hiếu, hỷ; Động viên khen thưởng cho các đồng chí có thành tích xuất sắc trong công tác, trong các phong trào của nhà trường....

Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa cho giáo viên đi học tập, thăm quan, nghỉ mát giúp CBGVNV biết thêm về di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của đất nước và tạo sự đoàn kết thân ái trong tập thể.

2. Công tác tổ chức

BAN GIÁM HIỆU

Họ tên, chức danh Nội dung	Hiệu trưởng <i>Trần Thị Thu Thủy</i>	Phó Hiệu trưởng <i>Phạm Thị Chuyên</i>	Phó Hiệu trưởng <i>Đỗ T. Thu Hương</i>
Thời gian CT liên tục trong GDMN	20 năm <i>08 năm quản lý (02 Phó Hiệu trưởng, 06 năm hiệu trưởng)</i>	19 năm <i>13 năm quản lý PHT</i>	19 năm <i>01 năm làm quản lý PHT</i>
Trình độ CM Trình độ QLGD	Thạc sỹ Chứng chỉ	Đại học Chứng chỉ	Đại học Chứng chỉ

Quản lý Nhà nước Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ Trung cấp	Chứng chỉ Trung cấp	Chứng chỉ Trung cấp
Ứng dụng công nghệ thông tin Trình độ tiếng anh	Chứng chỉ tin học cơ bản Chứng chỉ B1	Chứng chỉ tin học cơ bản Chứng chỉ A1	Chứng chỉ tin học cơ bản Chứng chỉ A1
Kết quả xếp loại theo quy định chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
Năng lực tổ chức, quản lý	89/90 điểm	89/90 điểm	89/90 điểm
Nắm vững CT GDMN	30/30 điểm	30/30 điểm	30/30 điểm
Phẩm chất đạo đức	50/50 điểm	50/50 điểm	50/50 điểm
Tín nhiệm của GV, nhân viên và nhân dân địa phương	20/20 điểm	20/20 điểm	20/20 điểm
Xếp loại danh hiệu thi đua	CSTD cấp cơ sở, TP	CSTD cấp cơ sở, TP	CSTD cấp cơ sở

3. Các tổ chức, đoàn thể và Hội đồng trong nhà trường:

Hội đồng trường: Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định của UBND quận, hàng kỳ Hội đồng họp triển khai các kế hoạch hoạt động và lắng nghe các ý kiến phản hồi từ các thành viên trong nhà trường. Từ đó có sự chỉ đạo tổ chức giám sát các hoạt động của nhà trường, tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ trường Mầm non và việc thực hiện các Nghị quyết, Quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường.

Các Tổ chức đoàn thể:

* **Chi bộ Đảng:** Chi bộ trực thuộc Đảng ủy Phường Đa Phúc, Trường Mầm non Đa Phúc có chi bộ độc lập với 32 đồng chí Đảng viên đạt tỷ lệ 76%/ tổng số CB, GV, NV toàn trường. Các đồng chí Đảng viên luôn gương mẫu đi đầu trong mọi hoạt động, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, hàng năm có tổ chức phân loại Đảng viên, 100% đạt Đảng viên hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Chi bộ đều đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh.

* **Tổ chức Công đoàn:** Công đoàn nhà trường gồm 42 công đoàn viên, Ban chấp hành Công đoàn hoạt động sôi nổi, tích cực, tập hợp đoàn kết công đoàn, luôn thực hiện đúng theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Trong năm qua

công đoàn phối hợp với chuyên môn thực hiện tốt các phong trào thi đua như: “*Day tốt, học tốt*”, “*Giỏi việc trường, đảm việc nhà*”, “*Cô giáo như mẹ hiền*”, và các cuộc vận động “*Dân chủ- kỷ cương- tình thương- trách nhiệm*”, “*Đẩy mạnh Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*”. Công đoàn trường đạt Công đoàn cơ sở vững mạnh.

* **Tổ chức đoàn thanh niên:** Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát huy sức mạnh thanh niên luôn đi đầu trong các phong trào của nhà trường, địa phương và các cấp phát động.

* **Ban đại diện cha mẹ học sinh:** Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Nhà trường đã huy động được sự đóng góp của cộng đồng và của toàn thể các bậc cha mẹ trẻ cùng chung tay chăm sóc cho sự nghiệp giáo dục mầm non.

4. Chấp hành sự chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục các cấp

Nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị Nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến giáo dục mầm non. Chấp hành sự quản lý của chính quyền địa phương. Chủ động tham mưu cho các Cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương về kế hoạch và các biện pháp cụ thể để nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục mầm non.

Nhà trường chấp hành sự chỉ đạo trực tiếp về chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng Giáo dục và Đào tạo Dương Kinh, thực hiện báo cáo kịp thời, chính xác, đầy đủ tình hình giáo dục ở trường với cơ quan quản lý cấp trên.

Đánh giá tiêu chuẩn tổ chức và quản lý: Đạt

Tiêu chuẩn 2: Đội ngũ giáo viên và nhân viên

Tổng số CB,GV,NV: 42 người

Trong đó: CBQL: 03, Giáo viên: 30, Nhân viên: 09

Nội dung	Giáo viên	Nhân viên
Số lượng:	30	13
- Dạy nhóm trẻ	06	- Cô nuôi: 9, Kế toán: 01,
- Dạy lớp mẫu giáo	24	VT: 01, Y tế: 0, Bảo vệ: 01, Phục vụ: 01
Trình độ đào tạo:		.
- Tỷ lệ đạt trình độ chuẩn	30/30 đạt 100%	9/9 đạt 100%
- Tỷ lệ đạt trình độ trên chuẩn	26/30 đạt 87%	6/9 đạt 66%

<i>Định mức giáo viên/trẻ</i> - Nhà trẻ - Mẫu giáo	- 6 trẻ/cô (3GV/lớp) - 24/12/2GV/lớp (Thiếu 04 GV)	Đủ theo QĐ
Tỷ lệ GV dạy giỏi, NV giỏi cấp trường:	30/30 đạt 100%	07/07 NVND đạt 100%
Tỷ lệ GV dạy giỏi, NV giỏi cấp quận: Tỷ lệ đạt lao động tiên tiến	10/30 đạt 33% 42/42 đạt 100%	03/07 đạt 43% 09/09 đạt 100%
Tỷ lệ đạt CSTĐ	08/42 đạt 19%	0
Số lượng GV, NV bị kỷ luật	0	0
Tỷ lệ GV đạt loại xuất sắc theo chuẩn NN GVMN: Tỷ lệ GV đạt loại khá trở nên theo chuẩn NN GVMN:	27/42 đạt 65% 42/42 đạt 100%	
Tỷ lệ GV đạt yêu cầu theo chuẩn NNGVMN:	0	
Tỷ lệ GV xếp loại kém theo chuẩn NNGVMN: Tham gia các hoạt động chuyên môn, chuyên đề, hoạt động XH: Số lượng GV, NV có KH tự bồi dưỡng: Đạt tỷ lệ: Ứng dụng CNTT	0 Tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, chuyên đề, hoạt động xã hội 30 100% 42/42 đạt 100%	 09 100% 09/09 đạt 100%
Quy hoạch phát triển đội ngũ, có kế hoạch bồi dưỡng tăng số lượng GV đạt chuẩn, trên chuẩn về trình độ đào tạo	Nhà trường đã có kế hoạch phát triển đội ngũ giai đoạn 2020 - 2025 Có kế hoạch bồi dưỡng để đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn. Hiện nay số giáo viên, nhân viên đang	

Thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng hè, chuyên đề	đi học là 04 người. 100% GV,NV tham gia lớp học bồi dưỡng chuyên môn và chuyên đề do Phòng GD&ĐT, nhà trường tổ chức.
Tỷ lệ GV có kế hoạch và thực hiện tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	100% GV,NV có kế hoạch tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Đánh giá tiêu chuẩn đội ngũ giáo viên và nhân viên: Đạt

Tiêu chuẩn 3: Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ

1. Chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng

Chương trình giáo dục mầm non nhà trường đang thực hiện: 14/14 nhóm lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo, triển khai lồng ghép GD tiên tiến trong dạy học.

a. Chất lượng chăm sóc:

- Kết quả hàng năm:

- + Tỷ lệ trẻ được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần: 100%
- + Xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường: không
- + Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi học 2 buổi/ngày: 100%
- + Tỷ lệ nhóm, lớp có tổ chức bán trú: 100%
- + Kết quả chăm sóc nuôi dưỡng:

Nội dung	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2022 - 2023
Tỷ lệ trẻ được khám sức khỏe định kỳ	100%	100%	100%	100%	100%
Tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân	2,3%	2%	2%	2%	2%
Tỷ lệ trẻ SDD thể thấp còi	2,5%	2,3%	2,3%	2,3%	2,3%
Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng	100%	100%	100%	100%	100%

được can thiệp bằng các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng					
--	--	--	--	--	--

b. Chất lượng giáo dục:

Nhà trường thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục Mầm non.

- + Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN : 100%
- + Tỷ lệ trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá theo Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi : 100%
- + Tỷ lệ trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá có tiến bộ : 100%
- + Tỷ lệ chuyên cần của trẻ:

Trẻ dưới 5 tuổi	: 96%
Trẻ 5 tuổi	: 98%

Đánh giá tiêu chuẩn chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ: Đạt

Tiêu chuẩn 4. Quy mô trường, lớp, cơ sở vật chất và thiết bị

1. Quy mô trường mầm non, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo

- Phường Đa Phúc được công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMNTENT: Đạt
- Số điểm trường: 01
- Tổng số trẻ trong trường: 445 Trong đó:

Số trẻ nhà trẻ	: 75 trẻ
Số trẻ mẫu giáo	: 370 trẻ

- Số trẻ được ăn bán trú: 445 trẻ

2. Địa điểm trường

- Khu Dân cư Quảng Luạn- Phường Đa Phúc- Quận Dương Kinh- Hải Phòng;

- Trường đảm bảo các yêu cầu quy định về an toàn, vệ sinh môi trường

3. Yêu cầu về thiết kế và xây dựng

- Diện tích đất: 4.752 m²/445 học sinh = 11 m²/trẻ

*** Công trình xây dựng kiên cố**

Trường có 01 khu khang trang sạch đẹp tổng diện tích sử dụng: 4.752m² trung bình 11,9m² mặt bằng /trẻ. Hiện tại trường có 5 dãy nhà cao tầng trong đó 4 dãy nhà 2 tầng, 1 dãy nhà 3 tầng với tổng số 15 phòng học chuẩn, 01 phòng năng khiếu, 01 phòng học thông minh , 01 phòng sách cho trẻ. Một khu hiệu bộ

dành cho công tác quản lý với tổng số phòng là 7 phòng bao gồm các phòng Hiệu trưởng, PHT, kế toán, hội trường, kho, phòng y tế, nhà vệ sinh nhân viên. Có 1 bếp ăn tổng diện tích 130m² quy hoạch bếp ăn một chiều có đủ các đồ dùng phục vụ ăn bán trú. Sân trường rộng nhiều cây xanh, phần theo khu vực chơi. Duy trì và từng bước cải tiến chất lượng giáo dục sau kiểm định năm 2019 đến nay đã cải tiến 25/25 điểm yếu sau kiểm định.

Đội ngũ lãnh đạo đoàn kết, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng có 01 đồng chí cán bộ quản lý trình độ thạc sỹ. Đội ngũ GV trẻ nhiệt tình, 30/30 đạt trình độ chuẩn giàu kinh nghiệm trong công tác giảng dạy. Trong năm học qua không có tình trạng trẻ ngộ độc thực phẩm, mất an toàn, phụ huynh tin yêu luôn coi nhà trường là địa chỉ đỡ đần gửi gắm con em mình.

4. Các phòng chức năng:

Khối phòng	Diện tích	Điều kiện phương tiện	Sử dụng
a. Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo:			
Phòng sinh hoạt chung, ngủ (1.360m²)	91m ² /lớp	- Đảm bảo trung bình 3m ² /trẻ, đủ ánh sáng tự nhiên, được trang bị đầy đủ đồ dùng trang thiết bị hiện đại như: Máy tính, máy chiếu, máy in, tivi, đàn oorgan, điều hòa, bàn ghế đủ cho giáo viên, học sinh. - Đủ đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp theo các góc hoạt động, có đầy đủ đồ dùng, đồ chơi, tranh ảnh theo TT01, TT02 trang trí đẹp phù hợp với Chương trình Giáo dục mầm non.	- Sử dụng kết hợp làm nơi ăn, ngủ cho trẻ hợp lý, có phòng để đồ dùng phục vụ trẻ ngủ liền sát phòng sinh hoạt chung. - Các phương tiện, trang thiết bị phục vụ hoạt động học, chơi, ăn, ngủ cho trẻ đảm bảo, hiện đại, đúng quy cách của bộ GD-ĐT quy định.
Phòng vệ sinh	15m ² /nhóm lớp	Đảm bảo diện tích 0,5m ² /trẻ Xây dựng khép kín, có đủ nước sạch, bồn nước và xà phòng rửa tay. Các thiết bị vệ sinh bằng men sứ, có kích thước phù hợp với từng độ tuổi trẻ.	Chỗ đi tiêu, đi tiểu được ngăn cách bằng vách ngăn cao 1,2m. Có phân biệt chỗ đi riêng cho bé trai bé gái (bình quân: 6 trẻ/1bồn cầu)
Hiên chơi	20m ² /nhóm lớp	Đảm bảo diện tích 0,6m ² /trẻ có tường và lan can cao 1,8m bao quanh.	Được sắp xếp khoa học thuận tiện cho các sinh hoạt chung của trẻ.

			Sử dụng làm khu vực để đồ cá nhân cho trẻ, góc vận động và góc thiên nhiên cho trẻ hoạt động.
b. Khối phòng phục vụ học tập:			
Phòng năng khiếu	144 m ²	Có gương áp tường, gióng múa, có trang bị đàn oorgan, âm thanh loa đài, có tủ để các loại trang phục biểu diễn văn nghệ, đồ dùng đồ chơi âm nhạc...	- Phục vụ cho các hoạt động năng khiếu (múa, học đàn) - Các hoạt động giáo dục âm nhạc.
Khu GDTC	100 m ²	Có thang leo, cầu thăng bằng, bục bật sâu, cổng chui, vòng, gậy thể dục. ...	Phục vụ cho các hoạt động giáo dục thể chất.
Phòng Vi tính (Phòng học Thông Minh)	144 m ²	Có đầy đủ các trang thiết bị đồ dùng phục vụ cho trẻ hoạt động như: Bàn ghế ngồi, máy vi tính cài đặt phần mềm...	Phục vụ cho các cháu hoạt động và chơi trò chơi trên phần mềm.
Phòng Thư viện	70 m ²	Có đầy đủ giá, kệ, bàn ghế, thảm trải sàn, các loại sách tham khảo, tạp chí, truyện tranh....., nội quy hoạt động...	Phục vụ cho giáo viên và các cháu hoạt động.
c. Khối phòng tổ chức ăn:			
Khu vực bếp	122 m ²	Có đầy đủ các loại đồ dùng, trang thiết bị phục vụ việc nuôi dưỡng - chăm sóc trẻ đảm bảo vệ sinh và đúng qui cách đồng bộ, hiện đại (có hệ thống bếp hút mùi, tủ sấy bát đĩa, tủ đựng xoong nồi, giá để t.phẩm, các đồ dùng như, bếp ga, tủ cơm ga, tủ lạnh, bàn giao nhận thực phẩm, bàn chế biến thực phẩm, máy xay thịt, máy lọc nước, máy vắt nước cam, máy thái rau củ công nghiệp, nồi nấu cháo công nghiệp.... đều bằng Inox).	Được xây dựng và thiết kế theo quy trình bếp 1 chiều có với đầy đủ đồ dùng, trang thiết bị hiện đại, hợp vệ sinh, sắp xếp ngăn nắp, khoa học
Kho thực phẩm	5 m ²	- Có phân chia thành khu vực để các loại thực phẩm riêng	Thực hiện đúng các quy định về vệ sinh an toàn

		cho cô và trẻ. - Có tủ Inox đựng thực phẩm, kho, thùng đựng gạo Inox có nắp đậy bảo đảm an toàn thực phẩm.	thực phẩm. Thực hiện xuất, nhập kho thường xuyên, có sổ sách xuất nhập kho đầy đủ.
Tủ lạnh lưu mẫu thức ăn		Trang bị tủ lạnh ToshisPa với khối lượng 226 Lít	Được lưu mẫu thức ăn 24 giờ trong ngày, thực hiện thường xuyên theo đúng quy trình lưu nghiệm.

d. Khối phòng hành chính quản trị: 492m²

Văn phòng trường	96 m ²	Được trang bị bàn ghế đủ cho 150 đại biểu. Có hệ thống âm thanh loa đài, ti vi, máy chiếu Prozecter.	Phục vụ cho các cuộc họp của trường, hội nghị sơ tổng kết, ngày hội ngày lễ lớn của trường.
Phòng họp chuyên môn	18 m ²	Có bàn ghế họp, tủ đựng tài liệu chuyên môn và đồ dùng dạy học, có các biểu bảng công khai các kế hoạch chương trình dạy,	Sử dụng làm phòng sinh hoạt của tổ chuyên môn.
Phòng Hiệu trưởng	40 m ²	Có đầy đủ các phương tiện làm việc, như máy tính, máy in, bàn ghế, tủ hồ sơ, hệ thống camera giám sát các hoạt động của toàn trường và bàn ghế tiếp khách.	Là phòng làm việc và tiếp khách của Hiệu trưởng.
Phòng Phó hiệu trưởng CM	40 m ²	Có đầy đủ các phương tiện làm việc: Bàn ghế, máy tính, tủ hồ sơ....và bàn ghế tiếp khách.	Là phòng làm việc và tiếp khách của Phó Hiệu trưởng.
Phòng Phó hiệu trưởng CMND	16 m ²	Có đầy đủ các phương tiện làm việc: Bàn ghế, máy tính, tủ hồ sơ....và bàn ghế tiếp khách.	Là phòng làm việc và tiếp khách của Phó Hiệu trưởng.
Phòng Kế toán	18m ²	Có máy tính, máy in, máy photocopy, bàn ghế, tủ hồ sơ.. và các phương tiện làm việc khác.	Là phòng làm việc của kế toán, thủ quỹ.

Phòng y tế	18 m ²	Có đầy đủ các trang thiết bị đồ dùng theo dõi sức khỏe trẻ: Tủ thuốc và cơ số thuốc theo danh mục cho phép, giường y tế, cân đo sức khỏe, nẹp, cáng, bảng đo thị lực, phác đồ sơ cấp cứu Có hệ thống bảng biểu theo quy định: Bảng theo dõi sức khỏe, tranh ảnh sơ cứu các trường hợp tai nạn thông thường, tranh ảnh tuyên truyền chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh.	Phục vụ cho công tác y tế học đường của nhà trường.
Phòng bảo vệ, thường trực	16 m ²	Có đầy đủ phương tiện làm việc (bàn ghế trực, sổ theo dõi khách đến trường)	Phục vụ cho công tác đảm bảo an ninh trật tự, của toàn nhà trường.
Phòng dành cho nhân viên	18 m ²	Có đầy đủ các trang thiết bị đồ dùng phục vụ cho nhân viên: giường, tủ....	Là phòng nghỉ cho nhân viên.
Khu vệ sinh cho cán bộ GV-NV	18 m ² /khu	Được lắp đặt hệ thống tự hoại hiện đại, có bồn rửa tay, vòi nước, các loại đồ dùng cho GV,NV đi vệ sinh, có đủ nước, gương, bồn vệ sinh, rửa mặt, thùng đựng rác...	Phục vụ nhu cầu vệ sinh cho CB,GV,NV và khách của nhà trường phân biệt 2 khu nam và nữ.
Khu để xe cho CBGVNV	150 m ²	Có mái che đảm bảo an toàn, tiện lợi.	Là nơi để xe của CB,GV,NV trong trường

5. Sân vườn: diện tích, thiết kế

Sân chơi có diện tích 1.200 m² thiết kế hợp lý, thuận tiện, tạo khung cảnh sư phạm đẹp hài hòa. Sân chơi được lát gạch Terazo an toàn, nhiều cây xanh bóng mát, an toàn, thuận lợi. Khu vui chơi ngoài trời có thảm cỏ, bồn hoa, vườn rau, vườn cây ăn quả, cây xanh, vườn cỏ tích, khu vui chơi phát triển vận động. Sân chơi có 25 loại thiết bị và đồ chơi, đảm bảo thẩm mỹ, an toàn phù hợp với trẻ. Khu vực giáo dục phát triển thể chất có đầy đủ các đồ dùng thiết bị: Thang leo, vòng thể dục, gậy thể dục, bóng... phục vụ cho các hoạt động phát triển thể chất. Tạo được các góc thiên nhiên với nhiều hình thức phong phú, có cây xanh, cây cảnh để trẻ được khám phá thiên nhiên... thường xuyên được chăm sóc và

cắt tỉa. Có đủ các loại đồ chơi để trẻ được thực hành giúp trẻ có cơ hội được tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá khoa học.

Đánh giá tiêu chuẩn quy mô trường, lớp, CSVC và thiết bị: Đạt

Tiêu chuẩn 5. Thực hiện xã hội hóa giáo dục

NỘI DUNG	BIỆN PHÁP	KẾT QUẢ
<p>1. Công tác tham mưu phát triển giáo dục mầm non:</p>	<p>Nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu với cấp ủy và chính quyền địa phương, các ban ngành trong Quận về đề án trường trọng điểm xây mới dãy nhà 3 tầng tháng 4/2021, sân chơi phái sau, sửa phòng PHT2 tháng 4/2021. Tháng 09 năm 2024 sửa chữa dãy nhà lớp học khu B, tháng 12/2024 sửa chữa dãy nhà khu E, F, công, hiệu bộ khắc phục sau bão số 3 nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo trong thời kì hội nhập của quận Dương Kinh.</p>	<p>Được UBND quận đầu tư với tổng kinh phí xây dựng trường: 25 tỷ đồng</p>
<p>2. Các hoạt động xây dựng môi trường GD nhà trường, gia đình, xã hội:</p>	<p>Tăng cường công tác tuyên truyền với các lực lượng xã hội, cha mẹ học sinh để hiểu rõ trách nhiệm và những yêu cầu đổi mới của giáo dục mầm non, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường. Đặc biệt tuyên truyền cho các bậc cha mẹ về việc chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1 một cách khoa học, tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ 5 tuổi.</p> <p>Tuyên truyền tới 100% phụ huynh về hướng dẫn “<i>Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi</i>” và việc đánh giá trẻ 5 tuổi theo 120 chỉ số trong Bộ chuẩn.</p> <p>Nhà trường thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền trong cộng đồng và nhân dân về mục tiêu giáo dục Mầm non như: Loa truyền thanh xã, tờ rơi, bảng tuyên truyền của trường, của lớp, qua các buổi họp phụ huynh... phối hợp và tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia và giám sát công tác chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.</p> <p>- Nhà trường chủ trì và phối hợp với các lực lượng trong cộng đồng và cha mẹ trẻ</p>	<p>Đa số phụ huynh quan tâm đến công tác chăm sóc giáo dục trẻ.</p> <p>100% trẻ học hết chương trình GDMN, không học trước chương trình lớp 1.</p> <p>100% phụ huynh có con 5 tuổi hiểu rõ mục đích và nội dung bộ chuẩn.</p>

	<p>để tổ chức các ngày hội, ngày lễ theo chương trình giáo dục mầm non, phù hợp với truyền thống ở địa phương, lồng ghép các trò chơi dân gian, ca dao, hò vè...tổ chức các hoạt động cho trẻ đi thăm quan một số làng nghề truyền thống của quê hương, của đất nước.</p>	
<p>3. Huy động sự tham gia của gia đình, cộng đồng và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân:</p>	<p>Nhà trường huy động sự tham gia đóng góp ủng hộ cơ sở vật chất, kinh phí, nguồn lực tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ cụ thể:</p> <p>Thường xuyên phối hợp Ban đại diện CMHS vận động tài trợ 01 máy lọc nước công nghiệp công xuất 100 lít cho lần lọc.</p> <p>+ Phụ huynh đóng góp mua rèm cửa, đồ dùng đồ chơi, xốp trải nền...</p> <p>+ Tham mưu với lãnh đạo xã phối hợp vận động các tổ chức doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, hội đồng hương làm ăn xa ủng hộ nhà trường bằng mọi hình thức.</p> <p>+ Vận động đoàn thanh niên của phường tham gia công tác chuyển khơi thông cống rãnh, diệt muỗi, tổ chức một số ngày hội, ngày lễ, sự kiện, làm đồ chơi, cải tạo cây xanh trong năm.</p> <p>+ Phối hợp tốt với hội cha mẹ học sinh, vận động phụ huynh cùng chung tay đầu tư CSVC, tổ chức các ngày lễ hội trong năm tạo không khí vui tươi phấn khởi. Nhà trường làm tốt quy trình xã hội hóa một cách công khai, minh bạch tới 100% CB,GV,NV và phụ huynh trong trường.</p> <p>Phối hợp Tiểu đoàn tên lửa 71 cải tạo cảnh quan môi trường cho trẻ.</p>	<p>Tổng kinh phí: trên 50 triệu đồng và nhiều cây xanh, nguyên liệu phục vụ cho hoạt động CSGD trẻ.</p>
Tổng kinh phí		Trên 25 tỷ đồng

Đánh giá tiêu chuẩn XHHGD: Đạt

C. KẾT LUẬN

Đối với công tác khảo thí, công tác kiểm định trường chuẩn quốc gia nhà trường đã phát huy mặt mạnh, khắc phục triệt để mặt hạn chế từng bước hoàn thành kế hoạch cải tiến với lộ trình 05 năm đã được công nhận.

Từng bước bổ sung minh chứng theo kế hoạch cải tiến, đảm bảo theo đúng hướng dẫn, minh chứng được thiết lập có hệ thống có cơ sở pháp lý và lưu trữ khoa học

Duy trì từng bước cải tiến chất lượng GD sau kiểm định năm 2019- 2024 đã cải tiến được 25/25 điểm yếu sau kiểm định

Tiếp tục cải tiến chất lượng nhằm giữ vững danh hiệu trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2 theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 20/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non; Công văn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non

Trên đây là báo cáo kết quả cải tiến xây dựng trường đạt kiểm định cấp độ 3- chuẩn Quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2019- 2024 của trường mầm non Đa Phúc./.

Nơi nhận:

- UBND quận Dương Kinh;
- Phòng GD&ĐT quận;
- UBND phường;
- Lưu: HSKĐCL, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thu Thủy